

Ngày 09/11/2017

TỔNG HỢP THÔNG TIN TRONG NGÀY
THÔNG TIN DOANH NGHIỆP
GAS: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

GAS - Tổng CTCP Khí Việt Nam - Ngày 20/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 21/11. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 13/12/2017.

EVE: Mua lại 3 triệu cổ phiếu quỹ

EVE - CTCP Everpia – HĐQT đã thông qua việc mua lại 3 triệu cổ phiếu quỹ, tương đương 7,1% vốn điều lệ. Giá mua không cao hơn giá trị sổ sách, tương đương nhỏ hơn 22.000 đồng/cổ phiếu, chi tiết sẽ được thông báo sau.

NET: Trả cổ tức bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%

NET - CTCP Bột giặt NET - Ngày 30/11 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức năm 2017, ngày đăng ký cuối cùng là 01/12. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 14/12/2017.

DRC: Tổng CTCP Xây dựng số 1 đăng ký bán toàn bộ hơn 2,1 triệu cp

DRC - CTCP Miền đông - Tổng CTCP Xây dựng số 1, cổ đông lớn đăng ký bán thoái vốn toàn bộ hơn 2,1 triệu cổ phiếu DRC, tỷ lệ 19,13%. Giao dịch dự kiến thực hiện từ ngày 15/11 đến 14/12 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC NỔI BẬT
Ngành đường kêu cứu, doanh nghiệp đua nhau giảm kế hoạch

Theo lộ trình triển khai Hiệp định Thương mại hàng hóa ASEAN (ATIGA), từ năm 2018, mặt hàng mía đường sẽ phải xóa bỏ hoàn toàn hạn ngạch thuế quan, đồng thời mức thuế suất nhập khẩu chỉ 5%. Như vậy, chỉ còn 2 tháng nữa là ATIGA sẽ chính thức có hiệu lực, nhưng ngay từ thời điểm này, các doanh nghiệp sản xuất mía đường trong nước đã cho thấy những sự khó khăn nhất định. Chi tiết xin xem tại: <https://www.stockbiz.vn/News/2017/11/9/775949/nganh-duong-keu-cuu-doanh-nghiep-dua-nhau-giam-ke-hoach.aspx>

Tín dụng 10 tháng đầu năm ước tăng 13,5%

Theo Ủy ban giám sát tài chính Quốc gia, tín dụng 10 tháng đầu năm tăng trưởng tích cực. Tính đến hết tháng 10/2017, tín dụng (bao gồm trái phiếu doanh nghiệp) ước tăng khoảng 13,5% so với cuối năm 2016. Chi tiết xin xem tại: <http://cafef.vn/tin-dung-10-thang-dau-nam-uoc-tang-135-20171109115102065.chn>

Ngày 09/11: Tỷ giá trung tâm ở mức 22.469 đồng, giảm 1 đồng so với phiên trước đó

Tỷ giá trung tâm ngày 9/11 được Ngân hàng Nhà nước công bố ở mức 22.469 đồng, giảm 1 đồng so với sáng hôm qua. Trong khi đó, tỷ giá USD tại các ngân hàng thương mại sáng nay tiếp tục không có nhiều biến động. Năm ngân hàng BIDV, Vietinbank, Eximbank, ACB và DongABank vẫn đang mua bán USD ở mức 22.680-22.750 đồng, không đổi so với mức khảo sát sáng qua.

Sáng ngày 09/11: Giá vàng SJC ở mức 36,45 - 36,65 triệu đồng/lượng

Khảo sát lúc 8h40 sáng nay (9/11), giá vàng miếng SJC tại Công ty TNHH MTV Vàng bạc đá quý Sài Gòn - SJC được niêm yết ở mức 36,45 - 36,65 triệu đồng/lượng (mua vào - bán ra); tăng 10 nghìn đồng/lượng ở cả hai chiều so với giá khảo sát sáng qua. Cùng thời điểm, giá vàng giao ngay trên sàn Kitco đang được niêm yết ở mức 1.279,7 USD/oz, tăng 4,9 USD, tương đương 0,38% so với chốt phiên trước. Quy đổi theo tỷ giá tại Vietcombank sáng nay, hiện giá vàng trong nước đang đắt hơn thế giới 1,38 triệu đồng/lượng, thu hẹp 40 nghìn đồng so với phiên trước.

TỔNG QUAN TTCK QUỐC TẾ

KHU VỰC	CHỈ SỐ	+/-	ĐIỂM
MỸ	Dow Jones	↑ 6.13	23,563.36
	Nasdaq	↑ 21.33	6,789.12
	S&P 500	↑ 3.74	2,594.38
CHÂU ÂU	FTSE 100	↓ -14.40	7,515.32
	DAX	↓ -26.43	13,355.99
	CAC 40	↓ -6.77	5,464.66
CHÂU Á	Nikkei 225	↓ -45.11	22,868.71
	Hang Seng	↑ 228.97	29,136.57
	Shanghai	↑ 12.33	3,427.79

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp)

Cập nhật ngày 09/11/2017

TIN QUỐC TẾ NỔI BẬT
Ngày 08/11: Chỉ số Dow Jones tăng 0.03%, lên 23,563.36 điểm

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, chỉ số Dow Jones nhích 0.03% lên 23,563.36 điểm, chỉ số S&P 500 cộng 0.14% lên 2,594.38 điểm và chỉ số Nasdaq Composite tiến 0.32% lên 6,789.12 điểm.

Ngày 08/11: Dầu Brent giảm 0.3%, xuống 63.49 USD/thùng

Kết thúc phiên giao dịch ngày thứ Tư, hợp đồng dầu thô ngọt nhẹ WTI giao tháng 12 trên sàn Nymex lùi 39 xu (tương đương 0.7%) xuống 56.81 USD/thùng. Hợp đồng dầu Brent giao tháng 1 trên sàn Luân Đôn hạ 20 xu (tương đương 0.3%) xuống 63.49 USD/thùng.

Ngày 09/11/2017

TỔNG HỢP DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG
TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,70/+0,08%**

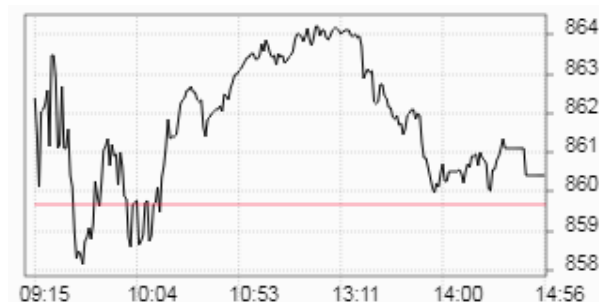
Giá trị (điểm) ↑ **860.40**

Khối lượng (cp) **164,441,874**

Giá trị (tỷ đồng) **4,628.02**

Số cp tăng giá ↑ **132**

Số cp giảm giá ↓ **146**

Số cp đứng giá → **68**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ VN-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
PME	87.3	87.3	87.3	87.3	520,010	↑ 7.0%
TIE	10.6	10.6	10.6	10.6	6,950	↑ 7.0%
EMC	15.5	15.5	15.5	15.5	3,420	↑ 6.9%
EVE	18.7	18.7	18.7	18.6	260,990	↑ 6.9%
HTL	40.7	40.6	40.7	40.6	130	↑ 6.8%

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX

Thay đổi (điểm) ↑ **+0,13/+0,12%**

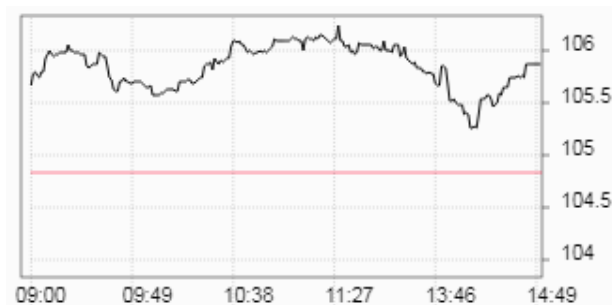
Giá trị (điểm) ↑ **105.87**

Khối lượng (cp) **32,905,674**

Giá trị (tỷ đồng) **442.71**

Số cp tăng giá ↑ **80**

Số cp giảm giá ↓ **89**

Số cp đứng giá → **205**
DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG - CHỈ SỐ HNX-INDEX


Mã	Mở	Đóng	Cao	Thấp	KL	Thay đổi
HLY	15.4	15.4	15.4	15.4	800	↑ 10.0%
VSM	11	11	11	11	100	↑ 10.0%
PSW	9.9	9.9	9.9	9.9	100	↑ 10.0%
TMX	8.8	8.8	8.8	8.8	500	↑ 10.0%
DNM	19.4	23.6	23.6	19.4	300	↑ 9.8%

TỔNG QUAN GD NĐTNN

TỔNG KL (CÓ PHIẾU)	SÀN HCM	SÀN HN
MUA	14,753,540	2,181,996
BÁN	9,949,430	803,423
MUA - BÁN	4,804,110	1,378,573

SÀN HCM và SÀN HN

Ngày 09/11, khối ngoại mua ròng tổng cộng hơn 407,25 tỷ đồng trên cả hai sàn. Trên sàn HOSE, khối ngoại mua ròng gần 382,95 tỷ đồng. Trên sàn HNX, khối ngoại mua ròng gần 24,30 tỷ đồng.

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp:...)

Ngày 09/11/2017

TỈ LỆ ẢNH HƯỞNG ĐẾN CHỈ SỐ VN-INDEX

Vốn hóa thị trường (Ngày 08/11/2017): 2,287,580.00 tỷ đồng

Giá trị VN-INDEX (Ngày 08/11/2017): 859.70 điểm

Cập nhật ngày 09/11/2017

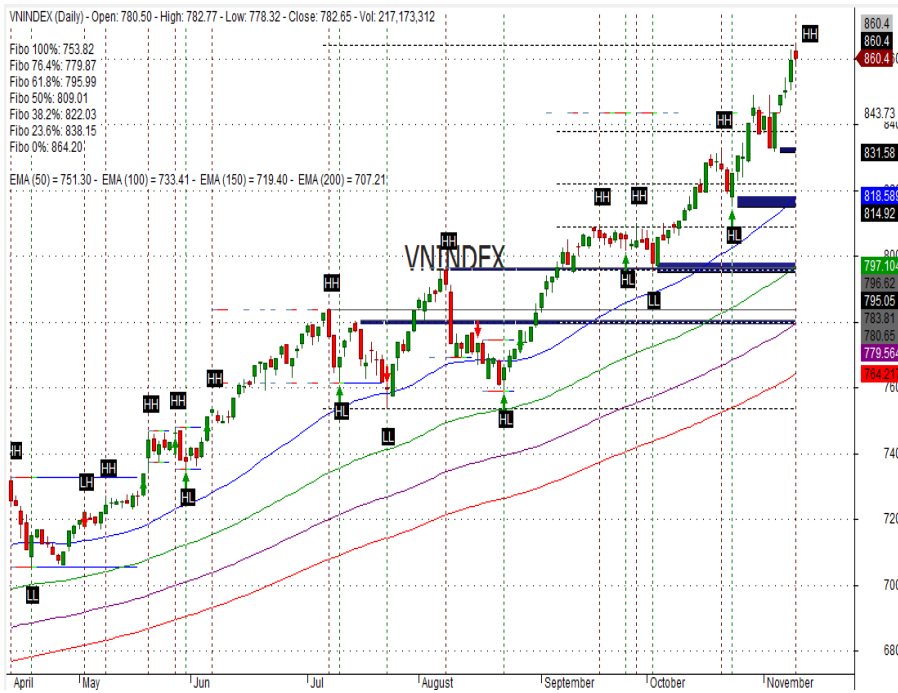
Mã CK	Tỷ lệ ảnh hưởng	KL niêm yết	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KL khớp	Điểm ảnh hưởng
VNM	10.2%	1,451,453,429	160.2	162.5	2.3	1.4%	2,051,860	1.26
SAB	7.9%	641,281,186	281.5	278.1	-3.4	-1.2%	4,680	-0.82
VIC	7.6%	2,637,707,954	65.5	68.6	3.1	4.7%	1,902,810	3.07
VCB	6.9%	3,597,768,575	43.6	43.1	-0.5	-1.2%	1,899,000	-0.68
GAS	6.4%	1,913,950,000	76.6	76.8	0.2	0.3%	545,450	0.14
BID	3.6%	3,418,715,334	23.8	23.5	-0.3	-1.3%	2,328,420	-0.39
ROS	3.5%	430,000,000	186.9	174.2	-12.7	-6.8%	1,205,870	-2.05
VRE	3.4%	1,901,078,733	40.55	40.55	0.0	0.0%	0	0.00
CTG	3.2%	3,723,404,556	19.9	19.7	-0.2	-1.0%	1,263,570	-0.28
PLX	3.2%	1,293,878,081	56.9	58.2	1.3	2.3%	399,080	0.63
MSN	3.0%	1,147,496,374	59.9	59.4	-0.5	-0.8%	658,890	-0.22
VPB	2.3%	1,332,689,035	40.2	39.7	-0.5	-1.2%	537,590	-0.25
HPG	2.0%	1,264,255,417	37.05	37.05	0.0	0.0%	2,984,290	0.00
MBB	1.8%	1,712,740,909	23.8	23.5	-0.3	-1.3%	5,204,980	-0.19
NVL	1.6%	589,369,234	61	60.4	-0.6	-1.0%	1,619,350	-0.13
BVH	1.5%	680,471,434	51.5	51.6	0.1	0.2%	317,590	0.03
VJC	1.5%	300,000,000	116.2	117.2	1.0	0.9%	1,522,300	0.11
BHN	1.2%	231,800,000	118.8	123	4.2	3.5%	35,560	0.37
FPT	1.1%	461,723,054	53	52.6	-0.4	-0.8%	1,720,600	-0.07
MWG	0.9%	153,950,927	128	129	1.0	0.8%	963,520	0.06

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, Cophieu68, HOSE)

Ngày 09/11/2017

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-INDEX

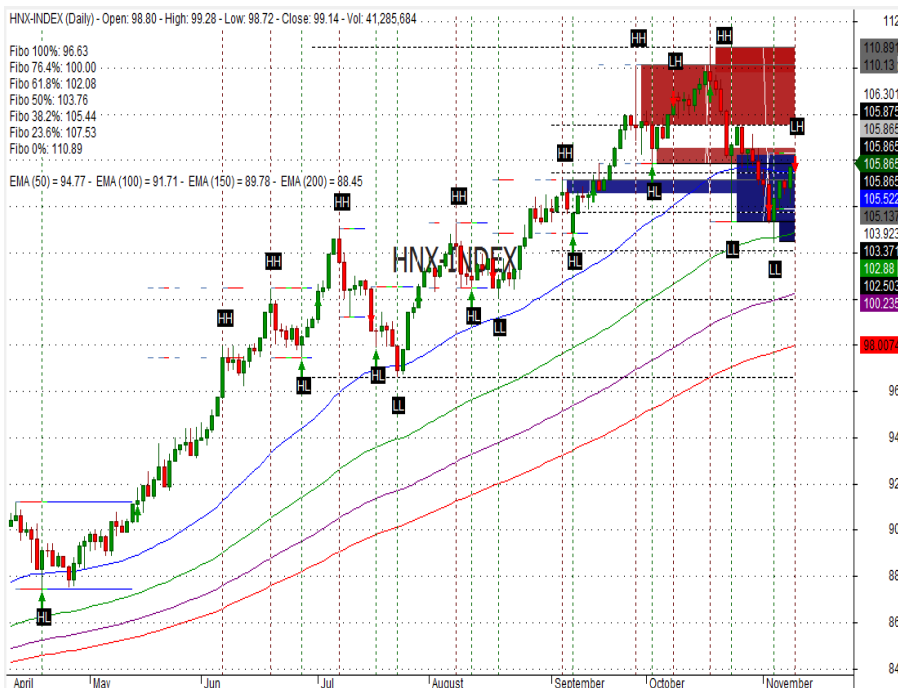


30% cash

70% stocks

Vùng mua: 855 - 860 Vùng chốt lời ngắn hạn: 865 - 870

HNX-INDEX



90% cash

10% stocks

Vùng mua: 104.0 - 105.0 Vùng chốt lời ngắn hạn: 106.0 - 107.0

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Vn-Index sẽ kiểm tra vùng kháng cự gần nhất tại 865 - 870 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 30% cash/ 70% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Vn-Index được dự báo nằm tại 855 - 860 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 855. Vùng hỗ trợ tiếp theo được dự báo ở mức 845 - 850 điểm.

Trong kịch bản tích cực, vùng 865 - 870 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo được dự báo ở mức 875 - 880 điểm.

Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↑ ROC	↑ BBs
MA	↑ RSI	↑ SD
MACD	↑ Stochastic	↑ ATR
PSAR	↑ %R	↑ Volume
Aroon	↑ MFI	↑ Volume

Phân tích kỹ thuật

Nhận định: Dựa vào chuyển động của các chỉ báo kỹ thuật, chúng tôi cho rằng Hnx-Index sẽ kiểm tra vùng hỗ trợ gần nhất tại 104.0 - 105.0 điểm. Tỷ trọng danh mục đề nghị theo công thức Kelly: 90% cash/ 10% stocks.

Khuyến nghị ngắn hạn:

Trong kịch bản tiêu cực, vùng hỗ trợ gần của Hnx-Index được dự báo nằm tại 104.0 - 105.0 điểm. Đây được xem là điểm mua vào tăng tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Xem xét bán ra khi thủng ngưỡng hỗ trợ 104.0. Vùng hỗ trợ tiếp theo ở mức 102.0 - 103.0.

Trong kịch bản tích cực, vùng 106.0 - 107.0 điểm sẽ đóng vai trò là vùng kháng cự gần, đồng thời là điểm bán giảm tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục. Vùng kháng cự tiếp theo ở mức 108.0 - 109.0 điểm.

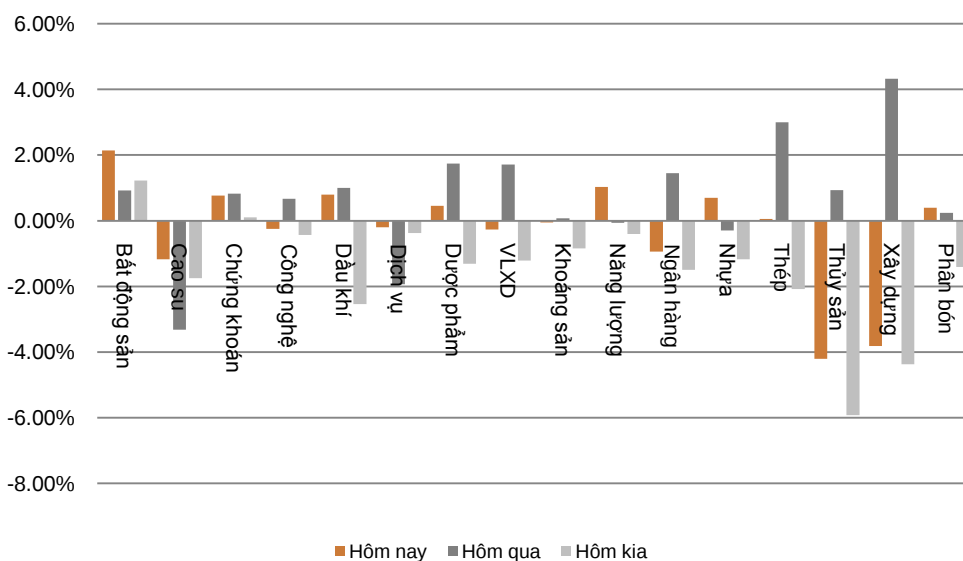
Chỉ báo kỹ thuật

Trend	Momentum	Volatility
ADX	↓ ROC	↑ BBs
MA	↓ RSI	↓ SD
MACD	↓ Stochastic	↓ ATR
PSAR	↓ %R	↑ Volume
Aroon	↓ MFI	↓ Volume

Ngày 09/11/2017

DIỄN BIẾN CHỈ SỐ NGÀNH

Ngành	Thay đổi
Bất động sản	↑ 2.14%
Cao su	↓ -1.18%
Chứng khoán	↑ 0.76%
Công nghệ	↓ -0.25%
Dầu khí	↑ 0.79%
Dịch vụ	↓ -0.20%
Dược phẩm	↑ 0.45%
VLXD	↓ -0.27%
Khoáng sản	↓ -0.05%
Năng lượng	↑ 1.03%
Ngân hàng	↓ -0.94%
Nhựa	↑ 0.70%
Thép	↑ 0.05%
Thủy sản	↓ -4.21%
Xây dựng	↓ -3.82%
Phân bón	↑ 0.39%

BIỂU ĐỒ NGÀNH

CHI TIẾT NGÀNH

Ngành	Mã chứng khoán	Giá tham chiếu	Giá khớp	+/-	%	KLGD
Bất động sản	VIC	65.5	68.6	↑ 3.1	↑ 4.7%	1,902,810
	NVL	61	60.4	↓ -0.6	↓ -1.0%	1,619,350
	SDI	102.4	92.6	↓ -9.8	↓ -9.6%	173,530
Chứng khoán	SSI	23.05	23.35	↑ 0.3	↑ 1.3%	2,422,140
	VCI	64.8	64.9	↑ 0.1	↑ 0.2%	109,910
	HCM	41.65	42	↑ 0.4	↑ 0.8%	253,960
Dầu khí	GAS	76.6	76.8	↑ 0.2	↑ 0.3%	545,450
	PLX	56.9	58.2	↑ 1.3	↑ 2.3%	399,080
	PVI	32.2	32	↓ -0.2	↓ -0.6%	75,750
Năng lượng	DTK	14	14	→ 0.0	→ 0.0%	-
	DNH	21.5	21.5	→ 0.0	→ 0.0%	-
	NT2	30	30.4	↑ 0.4	↑ 1.3%	363,610
Nhựa	NTP	71.9	71.8	↓ -0.1	↓ -0.1%	1,630
	BMP	77.4	80.2	↑ 2.8	↑ 3.6%	755,360
	AAA	30	30.05	↑ 0.1	↑ 0.2%	1,244,080

Cập nhật ngày 09/11/2017

Ngày 09/11/2017

ĐẦU TƯ THEO NHÓM NGÀNH

Ngành	Biến động tuần (%)	Cổ phiếu nổi bật	Thông tin cập nhật
Bất động sản	 4.54%	VIC, PDR, DIG, DXG, SCR	Thị trường BĐS đã đi quá nửa năm 2017 với nhiều chuyển biến tích cực.
Cao su	 -5.71%	CSM, DRC, SRC	Giá bán sảm lốp sụt giảm do áp lực cạnh tranh tăng cao.
Chứng khoán	 -0.03%	HCM, SSI, VND	Triển vọng nâng hạng TTCK Việt Nam – yếu tố tạo kỳ vọng.
Công nghệ	 0.74%	FPT, CMG, ELC	Theo dự báo của NASSCOM, nhu cầu phần mềm thế giới sẽ tăng trưởng từ 15-20% trong giai đoạn 2016-2020.
Dầu khí	 -1.06%	GAS, PVC, PVD, PVS	Ngành Dầu khí tiếp tục chịu ảnh hưởng tiêu cực từ diễn biến giá dầu.
Dịch vụ	 -1.46%	PAN, SKG, VNG, DSN	Dự báo năm 2017, tổng thu du lịch ước đạt 480.000 tỷ đồng (+20%).
Dược phẩm	 -2.76%	DCL, DHG, DMC, IMP	Theo dự báo của BMI ngành dược sẽ tiếp tục đạt mức tăng trưởng với hai con số trong giai đoạn 5 năm tới khoảng 11,8%.
VLXD	 -1.69%	HT1, BCC	Cuộc đua giành thị phần tiêu thụ xi măng sẽ khốc liệt.
Khoáng sản	 -4.74%	NBC, TC6, TCS, TDN	Ngành khoáng sản hiện nay vẫn còn gặp nhiều khó khăn.
Năng lượng	 0.80%	BTP, PPC, VSH, NT2	Kỳ vọng tăng trưởng mạnh mẽ từ ngành thủy điện.
Ngân hàng	 -1.28%	VCB, BID, CTG, MBB, SHB	Triển vọng ngành ngân hàng thể hiện từ dự báo KQKD khả quan.
Nhựa	 -1.96%	BMP, NTP, AAA	Từ 01/01/2017, hạt nhựa PP nhập khẩu sẽ bị áp thuế 3% thay vì 1% làm giảm biên lợi nhuận gộp.
Thép	 -1.12%	HPG, HSG, VGS, NKG	Thép phục hồi mạnh, nhưng triển vọng không chắc chắn.
Thủy sản	 -15.20%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Thủy sản sẽ vẫn gặp nhiều khó khăn trong năm 2017.
Xây dựng	 -2.99%	CTD, PXS, VCG, VNE	Ngành xây dựng Việt Nam gần đây ghi nhận kỉ lục tăng trưởng kép 19%.
Phân bón	 -4.13%	FMC, HVG, IDI, VHC	Ngành Phân bón đang trong giai đoạn khó khăn khi chịu áp lực cạnh tranh từ phân bón nhập khẩu cũng như nạn phân bón giả.

Cập nhật ngày 09/11/2017

Ngày 09/11/2017

GIÁ CẢ HÀNG HÓA THẾ GIỚI

Năng lượng	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Crude Oil	54.7068 ↑	0.40% ↑	1.51% ↑	9.47% ↑	24.15%	09/11/2017
Brent	60.9184 ↑	0.28% ↑	0.75% ↑	9.13% ↑	33.60%	09/11/2017
Natural gas	2.939 ↑	0.34% ↑	6.72% ↓	-0.11% ↑	6.14%	09/11/2017
Gasoline	1.792 ↑	1.08% ↑	1.32% ↑	13.37% ↑	29.98%	09/11/2017
Heating oil	1.8587 ↑	0.26% ↓	-0.44% ↑	4.78% ↑	29.95%	09/11/2017
Ethanol	1.3292 ↓	-6.55% ↓	-4.72% ↓	-8.96% ↓	-14.13%	09/11/2017

Kim loại	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Gold	1273.01 →	0.00% ↑	0.09% ↓	-0.05% ↓	-2.30%	09/11/2017
Silver	17.1218 ↑	0.11% ↑	1.88% ↑	3.29% ↓	-6.87%	09/11/2017
Platinum	918.2 ↓	-0.71% ↑	0.40% ↑	0.62% ↓	-7.81%	09/11/2017
Palladium	995.5 ↓	-0.05% ↑	3.11% ↑	7.97% ↑	59.54%	09/11/2017

Nông nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Wool	1,623.00 ↑	0.74% ↑	3.51% ↑	6.64% ↑	21.94%	09/11/2017
Tea	3.59 →	0.00% ↓	-3.49% ↑	9.45% ↑	9.12%	09/11/2017
Soybeans	984.7326 ↓	-0.23% ↑	1.00% ↑	2.79% ↑	0.35%	09/11/2017
Wheat	426.971 ↑	0.35% ↓	-0.07% ↓	-3.41% ↑	3.06%	09/11/2017
Cotton	68.88 ↓	-0.29% ↑	1.00% ↓	-0.79% ↑	0.51%	09/11/2017
Rice	11.2231 ↑	0.09% ↓	-4.77% ↓	-6.59% ↑	14.41%	09/11/2017
Cheese	1.735 ↓	-0.17% ↑	0.70% ↑	4.33% ↓	-0.63%	09/11/2017
Palm Oil	2785 ↓	-0.46% ↓	-0.04% ↑	2.13% ↑	1.20%	09/11/2017
Milk	16.56 →	0.00% ↓	-0.90% ↓	-0.42% ↓	-1.43%	09/11/2017
Cocoa	2058 ↓	-3.06% ↓	-3.53% ↓	-1.44% ↓	-24.14%	09/11/2017
Rubber	189.5 ↓	-0.26% ↓	-3.17% ↓	-8.67% ↑	6.58%	09/11/2017
Orange Juice	155.75 ↑	2.47% ↑	1.33% ↑	0.29% ↓	-32.24%	09/11/2017
Coffee	126.4 ↑	2.81% ↑	1.49% ↑	0.76% ↓	-23.69%	09/11/2017
Lumber	449 ↓	-3.73% ↑	1.84% ↑	9.41% ↑	49.97%	09/11/2017

Công nghiệp	Giá hiện tại	Thay đổi				Thời gian cập nhật
		1 Ngày	1 Tuần	1 Tháng	1 Năm	
Live Cattle	124.4598 ↓	-1.79% ↑	8.91% ↑	13.96% ↑	19.46%	09/11/2017
Bitumen	2482 ↑	0.16% ↑	2.22% ↑	12.31% ↑	40.23%	09/11/2017
Steel	3700 ↓	-0.03% ↓	-0.99% ↓	-5.27% ↑	48.00%	09/11/2017
Cobalt	61250 →	0.00% ↑	1.66% ↑	3.38% ↑	116.81%	09/11/2017

(Nguồn: ASEANSC tổng hợp, tradingeconomics.com)

Ngày 09/11/2017

DANH MỤC CỦA CANSLIM
CÁC KHUYẾN NGHỊ CÒN MỞ TRẠNG THÁI

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ghi chú
* PGC	Mua	Mở	13.5	15.4	24.1	↑ 78.5%	↑ 14.1%	04/05/2017	
* NTL	Mua	Mở	10.0	10.0	13.0	↑ 30.0%	→ 0.0%	24/10/2017	
Trung bình:						↑ 14.1%			

CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐÃ ĐÓNG TRONG THÁNG

Mã CP	Mua Bán	Trạng thái	Giá mua/Bán	Giá hiện tại	Giá mục tiêu	Lãi lỗ tiềm năng	Lãi lỗ ghi nhận	Ngày mở TT	Ngày đóng TT
VNM	Mua	Đóng	115.0	138.0	140.0	↑ 21.7%	↑ 20.0%	27/01/2016	17/03/2016
BTP	Mua	Đóng	11.4	15.8	15.3	↑ 34.2%	↑ 38.6%	16/02/2016	25/03/2016
INN	Mua	Đóng	36.0	49.8	49.0	↑ 36.1%	↑ 38.3%	19/01/2016	13/04/2016
KBC	Mua	Mở	13.1	15.0	15.5	↑ 18.3%	↑ 14.5%	26/04/2016	08/06/2016
BPC	Mua	Mở	12.4	17.5	20.0	↑ 61.3%	↑ 41.1%	20/01/2016	08/06/2016
PMC	Mua	Mở	49.0	60.7	72.4	↑ 47.8%	↑ 23.9%	26/04/2016	08/06/2016
* BCC	Mua	Mở	14.8	19.1	18.4	↑ 24.3%	↑ 29.1%	19/12/2016	20/02/2017
* HVT	Mua	Mở	19.5	27.8	25.0	↑ 28.2%	↑ 42.6%	19/12/2016	16/03/2017
* NLG	Mua	Mở	21.8	26.8	27.8	↑ 27.5%	↑ 22.7%	19/12/2016	16/03/2017
* VNM	Mua	Mở	124.6	151.7	150.0	↑ 20.4%	↑ 21.7%	20/12/2016	29/05/2017
Trung bình:						↑ 31.0%			

(Cập nhật ngày 31/07/2017)

NHẬN ĐỊNH CỦA ASEANSC

Chúng tôi cho rằng thị trường điều chỉnh là cơ hội để các nhà đầu tư cơ cấu lại danh mục và mua lại những cổ phiếu cơ bản tốt. Chúng tôi đánh giá thị trường có những rủi ro nhất định trong ngắn hạn, nhưng sẽ sớm hồi phục và tiếp tục tăng trưởng ngay trong quý III và quý IV năm nay, vì lực đẩy của nền kinh tế đang còn rất mạnh. Chính phủ mới đang thể hiện quyết tâm cải cách, thu hút nhiều sự quan tâm của các NĐT trên toàn cầu. Một số cổ phiếu nhà đầu tư lên theo dõi: PGC (triển vọng tốt); VGT (triển vọng tốt); CSV (nhà máy đã khấu hao hết, tiết kiệm được gần 80 tỷ mỗi năm); VGS (giá thép phục hồi); IJC (triển vọng tốt); NTL (dự kiến lợi nhuận đột biến từ bán dự án); PVD (giá dầu phục hồi); SHB (lợi nhuận tăng trưởng mạnh); SCR (triển vọng tốt); DCM, DPM (ngành phân bón dự kiến hưởng lợi từ hoàn thuế GTGT); VJC (dự kiến tăng giá vé máy bay); PNJ (tăng trưởng nhanh nhờ việc mở rộng mạng lưới bán lẻ).

Ngày 09/11/2017

BÁO CÁO CÔNG TY (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên công ty	Ngày phát hành	Khuyến nghị	Giá mục tiêu	Chi tiết
VPB	17/08/2017	Mua [+26%]	49.200 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DRC	27/07/2017	Bán [-21%]	21.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LTG	26/07/2017	Bán [-19%]	44.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGC	27/06/2017	Nắm giữ [-8%]	17.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
LIC	31/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
VGC	25/05/2017	Mua [+41%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CTF	23/05/2017	Nắm giữ [+9%]	13.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CDN	22/05/2017	Mua [+29%]	30.800 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DP2	19/05/2017	Không đánh giá	N/A	Tài xuống
DVN	18/05/2017	Mua [+282%]	39.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CSV	10/05/2017	Mua [+69%]	50.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TRC	09/05/2017	Nắm giữ [+8%]	31.700 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
PGC	28/04/2017	Mua [+81%]	24.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	21/04/2017	Nắm giữ [+3%]	13.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VTG	23/03/2017	Mua [+29%]	14.400 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
DIG	23/03/2017	Nắm giữ [+0%]	9.100 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TMT	20/03/2017	Mua [+42%]	18.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
CMC	20/03/2017	Mua [+160%]	13.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
ONE	24/10/2016	Mua [+32%]	10.300 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KDH	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	24.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
KBC	06/06/2016	Nắm giữ [+1%]	15.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIC	06/06/2016	Nắm giữ [+4%]	56.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
TLH	27/05/2016	Mua [+30%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VIS	27/05/2016	Nắm giữ [+6%]	11.000 đồng/cổ phiếu	Tài xuống
VGS	26/05/2016	Mua [+20%]	12.500 đồng/cổ phiếu	Tài xuống

Khuyến nghị	Diễn giải
Kỳ vọng 12 tháng	
Mua	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường trên 15%
Nắm giữ	Nếu giá mục tiêu so với giá thị trường từ -15% đến 15%
Bán	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường dưới -15%

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-cong-ty>

Ngày 09/11/2017

BÁO CÁO CẬP NHẬT NGÀNH (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Quý 2/2017	Tải xuống
Báo cáo triển vọng ngành 2017 - ASEANSC	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Bất động sản – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Sản xuất thép – Tháng 6/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Ngân hàng – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dịch vụ du lịch – Tháng 5/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Thủy sản – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Dược phẩm – Tháng 4/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Khu công nghiệp – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Chứng khoán – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cảng biển – Tháng 3/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Cao su tự nhiên – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Nhiệt điện – Tháng 2/2016	Tải xuống
Báo cáo cập nhật ngành Xi măng – Tháng 2/2016	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cau-nganh>

Ngày 09/11/2017

BÁO CÁO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT (CÁC BÁO CÁO PHÁT HÀNH GẦN NHẤT)

Tên báo cáo	Chi tiết
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LIX, LM8, LSS, MBB (18/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – LCG, LDG, LHG, BCC (13/10/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM (25/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHB (23/08/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – NTL (28/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – PVD (24/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HUT (21/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VGS (20/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – KDC, KDH, KMR, KLF (18/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – IVS, ITA, ITD, KBC (17/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HT1, HTI, HVG, IDI (13/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HNG, HPG, HQC, HSG (12/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HBC, HCM, HDC, HHS (11/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – HAG, HAH, HAI, HAR (10/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – FMC, FPT, GAS, GMD (06/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – EIB, ELC, FCM, FLC (05/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DPM, DQC, DRC, DXG (04/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DHM, DIC, DRH, DLG (03/07/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DCM, DCL, DCS, DIG (30/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – DBC, EVE, FCN, FIT (29/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CSM, CCL, CNG, CLL (28/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – CMG, CTD, CTG, CVT (26/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BMI, BVS, BVH, BTP (23/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – BHS, BCG, CEO, CII (22/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – AAA, ACB, BID, BIC (21/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VTO, TNG, VIX, MBS (20/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VNE, VNM, VSC, VSH (19/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VIS, VHG, VIC, VIP (16/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – VCG, VGS, VND, VKC (15/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TIG, TVS, VCB, VHC (14/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – TCL, TCM, TDH, TSC (13/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SVC, SCR, VNS, TLH (12/06/2017)	Tải xuống
Báo cáo phân tích kỹ thuật – SHS, SRC, SJS, STB (09/06/2017)	Tải xuống

Vui lòng xem chi tiết tại: <https://www.aseansc.com.vn/trung-tam-phan-tich/bao-cao-phan-tich-ky-thuat>

Ngày 09/11/2017

LỊCH SỰ KIỆN CHỨNG KHOÁN NỔI BẬT

Ngày GDKHQ	Ngày ĐKCC	Ngày TH	Mã CK	Sàn	Nội dung sự kiện	Giá HT	Thay đổi
09/11/2017	10/11/2017	28/11/2017	CAV	HOSE	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	50	-0.5 (-0.99%)
09/11/2017	10/11/2017	09/11/2017	ND2	UPCoM	Thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm, tỷ lệ 1000:155, giá 10.000 đồng/CP	20	0.6 (3.09%)
09/11/2017	10/11/2017	22/11/2017	HC3	UPCoM	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	26	0.3 (1.17%)
n/a	n/a	#REF!	TLH	HOSE	Giao dịch bổ sung - 8,316,749 CP	n/a	n/a
09/11/2017	10/11/2017	28/11/2017	TMB	HNX	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	8	0 (0%)
09/11/2017	10/11/2017	15/12/2017	HLY	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	16	-1.7 (-9.6%)
09/11/2017	10/11/2017	20/11/2017	THI	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 2,000 đồng/CP	-1.1 (-2.5%)	-1.1 (-2.5%)
09/11/2017	10/11/2017	22/11/2017	CXH	UPCoM	Lấy ý kiến CĐ bằng VB	8	0 (0%)
n/a	10/11/2017	13/11/2017	HBI	UPCoM	Hủy niêm yết cổ phiếu	26	0 (0%)
10/11/2017	13/11/2017	12/12/2017	LAS	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 600 đồng/CP	n/a	n/a
10/11/2017	13/11/2017	28/11/2017	SVI	HOSE	Trả cổ tức đợt 2/2017 bằng tiền, 1,500 đồng/CP	n/a	n/a
n/a	n/a	10/11/2017	MBB	HOSE	Giao dịch bổ sung - 85,637,045 CP	23.7	0.45 (1.94%)
n/a	n/a	11/11/2017	GMC	HOSE	Giao dịch bổ sung - 78,858 CP	n/a	n/a
n/a	n/a	13/11/2017	VPW	UPCoM	Giao dịch lần đầu - 11,168,676 CP	n/a	n/a
13/11/2017	14/11/2017	23/11/2017	USC	UPCoM	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 460 đồng/CP	8	0 (0%)
13/11/2017	14/11/2017	05/12/2017	VTJ	HNX	Trả cổ tức năm 2016 bằng tiền, 830 đồng/CP	8.8	0.1 (1.15%)
13/11/2017	14/11/2017	n/a	MNC	HNX	Họp ĐHCĐ bất thường năm 2017	13.8	0 (0%)
13/11/2017	14/11/2017	30/11/2017	DNC	HNX	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	33.6	0 (0%)
n/a	n/a	14/11/2017	TMS	HOSE	Giao dịch bổ sung - 665,264 CP	54.9	-0.1 (-0.18%)
14/11/2017	15/11/2017	05/12/2017	LBM	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	37.3	0.6 (1.63%)
14/11/2017	15/11/2017	01/12/2017	HAH	HOSE	Trả cổ tức năm 2017 bằng tiền, 1,000 đồng/CP	23.6	0.35 (1.51%)
14/11/2017	15/11/2017	05/12/2017	VAF	HOSE	Trả cổ tức đợt 1/2017 bằng tiền, 500 đồng/CP	12.9	0.6 (4.88%)

Cập nhật ngày 09/11/2017

ĐIỀU KIỆN SỬ DỤNG BẢN TIN VÀ KHUYẾN CÁO

Điều kiện sử dụng bản tin: Bản tin nhận định thị trường này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN cung cấp cho một bộ phận khách hàng nhất định có mở tài khoản tại Công ty. Mọi sự cung cấp khi chưa được sự đồng ý của Công ty đều bị coi là vi phạm bản quyền.

Khuyến cáo: Nội dung trong bản tin này được Công ty Cổ phần Chứng khoán ASEAN tổng hợp và phân tích từ các nguồn thông tin đại chúng được xem là đáng tin cậy và chỉ đơn thuần phục vụ mục đích tham khảo. Công ty không chịu trách nhiệm với bất kỳ quyết định mua hay bán khi khách hàng sử dụng các thông tin trên.